BTVN – LIÊN KẾT CÂU VÀ ĐOẠN VĂN
CHUYÊN ĐỀ: TIẾNG VIỆT
MÔN: NGỮ VĂN 12
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

MỤC TIÊU

✓ *Nắm được kiến thức trong bài giảng.*

Câu 1 (ID: 732222 – TH): Điền từ thích hợp vào chỗ trống

_____: *Là sự kết nối ý nghĩa giữa các câu với nhau bằng các từ ngữ có tác dụng liên kết. Các câu trong 1 đoạn văn, các đoạn văn trong 1 văn bản phải có sự liên kết chặt chẽ với nhau về* _____.

A. Liên kết nội dung/ mặt hình thức
B. Liên kết câu/nội dung
C. Liên kết nội dung/ nội dung
D. Liên kết câu/ nội dung và hình thức

Câu 2 (ID: 732223 – TH): Điền từ thích hợp vào chỗ trống.

Đoạn văn: *"Có một dòng thi ca về sông Hương, và tôi hi vọng đã nhận xét một cách công bằng về nó khi nói rằng dòng sông ấy không bao giờ tự lặp lại mình trong cảm hứng của các nghệ sĩ"* có sử dụng phép _____ và phép _____

A. lặp/ thế
B. đồng nghĩa/ thế
C. trái nghĩa/ lặp
D. nối/ thế

Câu 3 (ID: 732224 – TH): Xác định một từ/cụm từ SAI về mặt ngữ pháp/ hoặc ngữ nghĩa/ logic/ phong cách

Phép thế là lặp lại một từ hoặc cụm từ đã xuất hiện trước đó bằng một từ hoặc cụm từ khác có nghĩa tương đương, nhằm chỉ cùng một đối tượng hoặc khái niệm.

A. lặp lại
B. xuất hiện
C. cụm từ
D. đối tượng

Câu 4 (ID: 732225 – TH): *"Chim chóc cũng đua nhau đến bên hồ làm tổ. Những con sít lông tím, mỏ hồng kêu vang như tiếng kèn đồng. Những con bói cá mỏ dài lông sặc sỡ. Những con cuốc đen trùi trũi len lủi giữa các bụi ven bờ"* đoạn trên được liên kết với nhau bằng phép liên kết nào?

A. Phép lặp
B. Phép thế
C. Phép nối
D. Phép liên tưởng

Câu 5 (ID: 732226 – TH): Điền từ thích hợp vào chỗ trống

Câu văn: *Trường học của chúng ta là trường học của chế độ dân chủ nhân dân, nhằm mục đích đào tạo những công dân và cán bộ tốt, những người chủ tương lai của nước nhà. Về mọi mặt, trường học của chúng ta phải hơn hẳn trường học của thực dân và phong kiến. Muốn được như thế thì thầy giáo, học trò và cán bộ phải cố gắng hơn nữa để tiến bộ hơn nữa* sử dụng _____ và _____

A. Phép lặp/ phép thế
B. Phép liên tưởng/ dùng từ đồng nghĩa
C. Phép thế/ dùng từ trái nghĩa
D. Phép lặp/ phép liên tưởng

Câu 6 (ID: 732227 – TH): Xác định một từ/cụm từ SAI trong câu sau:

Liên kết logic nghĩa là các câu trong một đoạn văn phải cùng phục vụ chủ đề chung, các đoạn văn cần phải thể hiện được chủ đề chung của cả văn bản

A. Liên kết logic **B.** đoạn văn **C.** chủ đề **D.** văn bản

Câu 7 (ID: 732228 – TH): Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Câu *Người yếu đuối thường hay hiền lành. Muốn ác phải là kẻ mạnh* sử dụng_____

A. Phép thế **B.** Phép nối **C.** Phép liên tưởng **D.** Phép trái nghĩa

Câu 8 (ID: 732229 – TH): Xác định một từ/cụm từ SAI trong câu sau:

Phép nối và liên tưởng là cách dùng những từ ngữ đồng nghĩa, trái nghĩa hoặc có trường liên tưởng để nối các câu, các đoạn văn với nhau

A. Phép nối **B.** liên tưởng **C.** đồng nghĩa **D.** đoạn văn

Câu 9 (ID: 732230 – TH): Điền từ thích hợp vào chỗ trống

Tập thể dục là một thói quen tốt. Chăm chỉ tập thể dục hằng ngày không những làm ta có 1 sức khoẻ dồi dào mà tinh thần còn thêm minh mẫn.Thế nhưng, vẫn có những người lười biếng, xem tập thể dục là điều không cần thiết. Bởi vì nhận thức sai lầm đó, hiện nay nhiều bạn tuy tuổi đời còn trẻ mà sức đề kháng yếu ớt, đi bộ mấy tầng lầu đã thở không ra hơi sử dụng phép _____ và phép _____

A. lặp/ quan hệ từ **B.** thế/ quan hệ từ

C. lặp/ nối sử dụng quan hệ từ **D.** thế/ từ trái nghĩa

Câu 10 (ID: 732231 – TH): Điền từ thích hợp vào chỗ trống

Thời gian vật lí vô hình, giá lạnh, đi trên một con đường thẳng tắp, đều đặn như một cái máy (tuyệt hảo bởi không bao giờ hư), tạo tác và phá huỷ mọi sinh vật, mọi hiện hữu. Trong khi đó, thời gian tâm lí lại hữu hình, nóng bỏng, quay theo một hình tròn, lúc nhanh lúc chậm với bao kỉ niệm nhớ thương về dĩ vãng, cũng như bao nhiêu dự trù lo lắng cho tương lai sử dụng _____ để _____

A. từ trái nghĩa/ hoàn thành câu **B.** từ đồng nghĩa/ hoàn thành câu

C. phép nối/ liên kết câu **D.** từ trái nghĩa/ liên kết câu

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

Câu 1:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Liên kết câu: Là sự kết nối ý nghĩa giữa các câu với nhau bằng các từ ngữ có tác dụng liên kết. Các câu trong 1 đoạn văn, các đoạn văn trong 1 văn bản phải có sự liên kết chặt chẽ với nhau về nội dung và hình thức.

Chọn D.

Câu 2:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Đoạn văn: *"Có một dòng thi ca về sông Hương và tôi hi vọng đã nhận xét một cách công bằng về nó khi nói rằng dòng sông ấy không bao giờ tự lặp lại mình trong cảm hứng của các nghệ sĩ"* có sử dụng phép nối và phép thế.

Chọn D.

Câu 3:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Phép thế thay thế một từ hoặc cụm từ đã xuất hiện trước đó bằng một từ hoặc cụm từ khác có nghĩa tương đương, nhằm chỉ cùng một đối tượng hoặc khái niệm.

Chọn A.

Câu 4:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Đoạn trên được liên kết với nhau bằng phép liên tưởng

Chọn D.

Câu 5:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

+ Phép lặp: trường học ở trường học.

+ Phép thế: trường học của chúng ta phải hơn hẳn trường học của thực dân và phong kiến ở như thế

Chọn A.

Câu 6:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Liên kết chủ đề: Các câu trong một đoạn văn phải cùng phục vụ chủ đề chung, các đoạn văn cần phải thể hiện được chủ đề chung của cả văn bản.

Chọn A.

Câu 7:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Câu *Người yếu đuối thường hay hiền lành. Muốn ác phải là kẻ mạnh* sử dụng phép trái nghĩa

Chọn D.

Câu 8:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Phép đồng nghĩa, trái nghĩa và liên tưởng là cách dùng những từ ngữ đồng nghĩa, trái nghĩa hoặc có trường liên tưởng để nối các câu, các đoạn văn với nhau

Chọn A.

Câu 9:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Tập thể dục là một thói quen tốt. Chăm chỉ tập thể dục hằng ngày không những làm ta có 1 sức khoẻ dồi dào mà tinh thần còn thêm minh mẫn.Thế nhưng, vẫn có những người lười biếng, xem tập thể dục là điều không cần thiết. Bởi vì nhận thức sai lầm đó, hiện nay nhiều bạn tuy tuổi đời còn trẻ mà sức đề kháng yếu ớt, đi bộ mấy tầng lầu đã thở không ra hơi sử dụng phép lặp và phép nối sử dụng quan hệ từ.

Chọn C.

Câu 10:

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức về liên kết câu và đoạn văn.

Cách giải:

Thời gian vật lí vô hình, giá lạnh, đi trên một con đường thẳng tắp, đều đặn như một cái máy (tuyệt hảo bởi không bao giờ hư), tạo tác và phá huỷ mọi sinh vật, mọi hiện hữu. Trong khi đó, thời gian tâm lí lại hữu hình, nóng bỏng, quay theo một hình tròn, lúc nhanh lúc chậm với bao kỉ niệm nhớ thương về dĩ vãng, cũng như bao nhiêu dự trù lo lắng cho tương lai sử dụng từ trái nghĩa để liên kết câu.

Chọn D.